

Bản án số: 203/2019/HSST
Ngày 10 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, T1 PHỐ HÀ NỘI

- Với T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Ngọc Thịnh** và bà **Trần Thị Thanh Huyền**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: Ông **Trần Việt Phương**, Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, T1 phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2019/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/HSST/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Pc Đ1** Tên gọi khác : không Năm sinh: 1995

Nơi cư trú : số 48 H, phường Đ, quận H, T1 phố Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh

Nghề nghiệp : không Học vấn: 12/12

Họ tên Bố: Hoàng Pc T1 (đã chết) Họ tên mẹ: Nguyễn Mỹ Hạnh sinh 1972

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: tiền sự năm 2011 và năm 2013 về hành vi đánh bạc và sử dụng trái phép chất ma túy.

Tạm giữ ngày 23/4/2019. Tạm giam ngày 29/4/2019 tại Trại tạm giam CATP Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/4/2019, tại phố Hàm Tử Quan, Hoàn Kiếm, Hà Nội tổ công tác Công an phường Phúc Tân làm nhiệm vụ phát hiện Hoàng Phúc Đ1 đang ngồi trên xe máy cạnh Nguyễn Đắc P (sinh 1997, HKTT 63 H, quận H) có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra thu giữ trên tay phải của Đ1 đang cầm 01 túi nilong kích thước 5x8cm bên trong chứa thảo mộc và 700.000 đồng, còn trên tay P có 100.000 đồng. Tại chỗ Đ1 khai nhận đang bán ma túy loại cần sa cho P với giá 800.000 đồng.

Ngoài ra tạm giữ của Hoàng Phúc Đ1: 01 điện thoại Samsung SM-G110H màu đen có số Imel 354075/06/029228/5, số sim 0329887292; 01 xe máy Honda Vision

màu đen BKS 29C1-63519. Tạm giữ của Nguyễn Đắc P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kiểu 105 màu xanh, số sim 0971816802 và 100.000 đồng.

Tại bản giám định số 2565/KLGD-PC54 ngày 30 tháng 4 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Thảo mộc bên trong 01 túi nilong thu giữ của Hoàng Phúc Đ1 là cần sa, khối lượng 22,733 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Hoàng Phúc Đ1 khai nhận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/4/2019, Đ1 nhận được tin nhắn của T2 (không rõ nhân thân) từ số 0989930894 nhờ mua hộ cho em xã hội của T2 01 túi ma túy cần sa. Đ1 đồng ý. Khoảng 05 Phút sau, Đ1 nhận được điện thoại của Nguyễn Đắc P hỏi mua 01 gói ma túy cần sa với giá 800.000 đồng. Đ1 đồng ý và thống nhất địa điểm giao dịch ở ngã tư phố Hàm Tử Quan, Phúc Tân, Hoàn Kiếm. Sau đó Đ1 gọi cho bạn xã hội tên Cao Nhật S (sinh 1993, trú tại 18 H, quận H) số 070555593 hỏi mua 01 gói ma túy cần sa với giá 600.000 đồng, S đồng ý hẹn đến phố Hàng Gai. Đ1 điều khiển xe máy Honda Vision BKS 29C1-63519 đi đến ngã tư Hàng Đào gặp S. Đ1 nói chưa có tiền sẽ trả sau, S đồng ý và đưa gói ma túy Cần sa cho Đ1. Đ1 cầm gói ma túy trên tay phải điều khiển xe máy đến ngã tư Phố Hàm Tử Quan để bán ma túy cho P. Khi đến trước cửa số nhà 67 phố Hàm Tử Quan gặp P, P vừa đưa 700.000 đồng cho Đ1, chưa kịp đưa nốt 100.000 đồng thì bị kiểm tra bắt giữ.

Nguyễn Đắc P khai nhận phù hợp với lời khai của Hoàng Phúc Đ1 và khai: do có nhu cầu mua cần sa sử dụng nhưng không biết chỗ nào bán để mua nên đã gọi điện cho bạn xã hội tên Nguyễn Trí T2, sinh năm 1995 (không rõ nhân thân) và được T2 nhắn cho số của Đ1.

Ngoài ra Đ1 khai nhận đã từng mua Cần sa của S 02 lần vào các ngày 09/04/2019 và ngày 19/4/2019, mỗi lần mua 1 túi ma túy cần sa giá 200.000 đồng giao dịch tại ngã tư phố Hàng Đào, Hàng Gai, Hoàn Kiếm, Hà Nội để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Đ1, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Cao Nhật S lên trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Cao Nhật S khai: khoảng 12 giờ 30 Phút ngày 23/4/2019, S ở nhà tại số 18 Hàng Gai, Hoàn Kiếm thì nhận được điện thoại của Hoàng Phúc Đ1 gọi bảo đến nhà S chơi. Khi Đ1 đến nhà, do S có sẵn 01 túi ma túy cần sa mua được từ ngày 22/4/2019 của một người đàn ông tên Đ2 (không rõ lai lịch) tại đầu ngõ Trung Tả, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. S sử dụng được hết gần 1 nửa số cần sa này trước đó, khi Đ1 đến thì có quần 01 điều và cùng nhau sử dụng không thu tiền gì cả. Đ1 nói với S là để lại cho Đ1 số ma túy cần sa còn lại mang đi có chút việc và hẹn đến khoảng 14 giờ cùng ngày sẽ quay lại gặp S. Khi đó S có ý định nếu Đ1 quay lại trả S tiền mua Cần sa thì S sẽ lấy số tiền là 100.000 đồng, còn nếu Đ1 không có tiền trả thì S sẽ cho Đ1 số ma túy nói trên. S không có ý định bán Cần sa cho Đ1. Đồng thời, khi cho S xem bản ảnh tang vật là túi cần sa mà Cơ quan điều tra thu giữ của Đ1, S nói không phải túi ma túy cần sa đã đưa cho Đ1. S cũng chưa bao giờ bán ma túy cho Đ1.

Căn cứ lời khai của Hoàng Phúc Đ1 và Cao Nhật S không có đủ căn cứ kết luận việc S bán ma túy cho Đ1, nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với Nguyễn Đắc P là người mua ma túy của Hoàng Phúc Đ1, quá trình điều tra xác định P chưa mua được ma túy của Đ1 thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của P không cấu thành tội phạm vì vậy Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với đối tượng tên Nguyễn Trí T2 sử dụng số 0989930894 là người đã giới thiệu Hoàng Phúc Đ1 cho Nguyễn Đắc P liên hệ mua ma túy của Đ1, Đ1 và P khai không biết rõ địa chỉ cụ thể của T2. Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list điện

thoại số thuê bao nói trên nhưng không xác định được chủ thuê bao vì vậy không có điều kiện xác minh làm rõ.

Đối với đối tượng Đ2 bán ma túy cho Cao Nhật S, do không biết nhân thân nên Cơ quan điều tra không có đủ điều kiện xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 29C1-63519 thu giữ của Đ1, qua xác minh Chủ tài sản là chị Nguyễn Hồng T3 (sinh 1989, trú tại số 47 H, phường H, quận H), khi cho Đ1 mượn, chị T3 không biết việc Đ1 đi mua bán ma túy. Ngày 06/5/2019 Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho chị T3, chị T3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 29 /7/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Hoàng Phúc Đ1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Phúc Đ1 phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Phúc Đ1 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23 tháng 4 năm 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại và tiền đã thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với nguồn gốc ma túy, bị cáo khai khi thấy Cao Nhật S có ma túy, bị cáo nói S để lại cho bị cáo mang đi có việc mà không có sự mặc cả mua bán.

Cao Nhật S khai là không bán ma túy cho bị cáo mà khi Đ1 nói đưa cho Đ1 ma túy thì S đồng ý, hai bên không mặc cả mua bán. Nếu Đ1 về trả tiền thì S lấy nếu không thì thôi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo , người làm chứng,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố và T1 viên Hội đồng xét xử,Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những ng- ời làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập đ- ợc trong hồ sơ vụ

án nên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 30 Phút ngày 23/4/2019, tại trước cửa số nhà 67 Hàm Tử Quan, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Hoàng Phúc Đ1 bị bắt quả tang cùng tang vật khi đang có hành vi bán trái phép 22,733 gam ma túy Cần sa cho Nguyễn Đắc P.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Phúc Đ1 đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và kết luận tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khỏe, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng nay vẫn phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã T1 khẩn khai báo

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Đắc P là người mua ma túy của Hoàng Phúc Đ1, quá trình điều tra xác định P chưa mua được ma túy của Đ1 thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của P không cấu T1 tội phạm vì vậy Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý. Đối với đối tượng tên Nguyễn Trí T2 sử dụng số 0989930894 là người đã giới thiệu Hoàng Phúc Đ1 cho Nguyễn Đắc P liên hệ mua ma túy của Đ1, Đ1 và P khai không biết rõ địa chỉ cụ thể của T2. Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list điện thoại số thuê bao nói trên nhưng không xác định được chủ thuê bao vì vậy không có điều kiện xác minh làm rõ. Đối với đối tượng Đ2 bán ma túy cho Cao Nhật S, do không biết nhân thân nên Cơ quan điều tra không có đủ điều kiện xác minh làm rõ. Tòa không xét

Đối với hành vi của Cao Nhật S, tại phiên tòa bị cáo Đ1 và S khai phù hợp việc S để lại ma túy cho Đ1 mà không có việc trao đổi mua bán. Lời khai tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của Đ1 và S trong giai đoạn điều tra. Đồng thời, khi cho S xem bản ảnh tang vật là túi cần sa mà Cơ quan điều tra thu giữ của Đ1, S nói không phải túi ma túy cần sa đã đưa cho Đ1. Cơ quan điều tra đã không xử lý, Tòa không xét.

Về vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại và tiền đã thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Phúc Đ1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Phúc Đ1 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày bị tạm giữ 23 tháng 4 năm 2019.

3. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: thảo mộc trong túi nilong là thảo mộc cần sa có cân nặng 22,733 gam. Phòng PC09-CATP Hà Nội thu mẫu giám định 1,693 gam, còn 21,04 gam. Tang vật được cho vào một phong bì niêm phong dán kín các mép, trên các mép dán có chữ ký của Hoàng Phúc Đ1 và giám định viên Lê Khắc Nam; 2 sim điện thoại.

- Tịch thu sung công: 800.000 đồng và 2 điện thoại nhãn Samsung SM-G110H màu đen và Nokia kiểu 105 màu xanh.

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/8/2019 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/8/2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)

4. □p dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Phúc Đ1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. □p dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn

